

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/2025/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 11 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 74/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **NGUYỄN KIM P** - sinh năm 1967;

Địa chỉ: Khu phố T, Thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Địa chỉ hiện nay: ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp

- *Bị đơn*: Ông **NGUYỄN V C** - sinh năm 1968;

Địa chỉ: Địa chỉ: Khu phố T, Thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Địa chỉ hiện nay: ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có hai con tên Nguyễn Minh P1 – sinh ngày 31/8/1992 và Nguyễn Ngọc Phương T – sinh ngày 22/05/2003, hiện đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí: bà Nguyễn Kim P tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà P đã nộp theo biên lai thu số 0000467 ngày 14/7/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, do đó bà P được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV 3, ĐT;
- Phòng THADS KV 3, ĐT;
- UBND xã Châu Thành, ĐT;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn Anh